

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VIỄN THÔNG & IN BƯU ĐIỆN

Năm báo cáo: 2013

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- + Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Dịch vụ Viễn thông và In Bưu điện
- + Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100687474
- + Vốn điều lệ: 68.000.000.000 VNĐ
- + Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 68.000.000.000 VNĐ
- + Địa chỉ: 564 Nguyễn Văn Cừ - Long Biên - Hà Nội.
- + Số điện thoại: 04. 38771433
- + Số Fax: 04.38271842
- + Website: ptp.vn

2. Quá trình hình thành và phát triển:

+ Công ty cổ phần Dịch vụ viễn thông và In Bưu điện hoạt động sản xuất kinh doanh các sản phẩm phục vụ trong ngành bưu chính viễn thông, là đơn vị thành viên hạch toán độc lập trực thuộc Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông Việt nam.

Công ty cổ phần Dịch vụ viễn thông và In Bưu điện có tiền khởi là nhà in Chính Nghĩa của tư nhân thời kỳ Pháp thuộc, được ngành Bưu điện mua lại. Nhà in Chính Nghĩa thành lập ngày 01 tháng 5 năm 1957 với tên gọi là Xưởng in trực thuộc phòng cung ứng vật tư Tổng cục Bưu điện, có địa chỉ tại số 100 Hàng Trống, Hà Nội. Nhiệm vụ lúc đó của xưởng in là đảm nhiệm in ấn toàn bộ ấn phẩm khai thác cho khu, sở, ty Bưu điện và giấy tờ, sách báo lưu hành nội bộ, tập san chuyên ngành cho các sở, ty dưới sự lãnh đạo của Tổng Cục Bưu điện.

Ngày 18 tháng 9 năm 1996, Tổng cục trưởng Tổng cục Bưu điện đã ký Quyết định số 512/QĐ/TCCB-LĐ chuyển xưởng in Bưu điện thành Xí nghiệp in Bưu điện thuộc Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông Việt nam, địa chỉ tại 564 đường Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà Nội. Xí nghiệp đã đầu tư trang thiết bị mới, chuyển đổi từ công nghệ in Typô sang công nghệ in Offset. Đây là một cuộc cải cách từ máy in xếp chữ chì bằng tay sang máy in tự động chế bản bằng bản kẽm, với những trang thiết bị mới nhập từ Cộng hòa Liên bang Đức, Nhật,...

Do sự phát triển nhanh chóng của Xí nghiệp In Bưu điện, ngày 24 tháng 12 năm 2002, Tổng cục trưởng Tổng cục Bưu điện đã ra Quyết định số 527/QĐ/TCCB-LĐ đổi tên Xí nghiệp In Bưu điện thành Công ty In Bưu điện. Với những kết quả đạt được, ngày 28 tháng 11 năm 2004, Công ty in Bưu điện đã thực hiện cổ phần hóa theo Quyết định số 36/2004/QĐ-BBCVT của Bộ Bưu chính Viễn thông với số vốn Điều lệ ban đầu là 25.000.000.000 VND (hai mươi lăm tỷ đồng chẵn) và mang tên Công ty Cổ phần In Bưu Điện. Ngày 28 tháng 03 năm 2007, theo Quyết định số 39/QĐ/ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần In Bưu Điện đã quyết định thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và đổi tên Công ty Cổ phần In Bưu Điện thành Công ty Cổ phần Dịch vụ viễn thông và In Bưu Điện.

Ngay sau khi cổ phần hóa, Công ty đã mở rộng nhà xưởng, đầu tư thêm máy móc, thiết bị đảm bảo đủ điều kiện làm việc cho các phân xưởng, nhà máy và các đơn vị trong Công ty như: nâng cấp 1.500m²

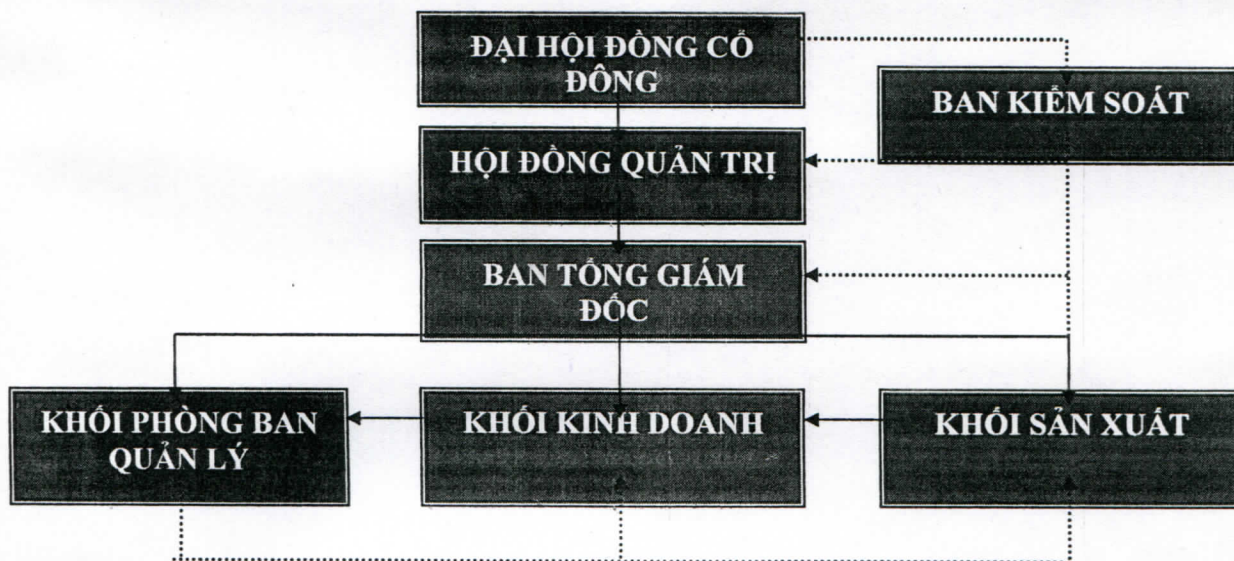
nhà xưởng trên cả 3 khu vực, máy in offset cuộn 8 màu với công suất 36.000 tờ/giờ, máy in giấy vi tính 6 màu của Nhật Bản. Do vậy năng lực in của Công ty đã tăng lên 4,5 tỷ trang/năm, đáp ứng in sản phẩm nhiều màu, khổ rộng, chất lượng cao. Cũng trong năm 2005, Công ty đã thành lập thêm Phân xưởng in tại TP Hồ Chí Minh, 03 trung tâm kinh doanh và chi nhánh để phân chia địa bàn kinh doanh, tổ chức khảo sát thị trường và chăm sóc khách hàng trên khắp cả nước. Sản phẩm của Công ty đã có mặt trên 63 Bưu điện tỉnh, thành phố và các đơn vị khác trong và ngoài ngành. Để tăng cường năng lực cạnh tranh, mở rộng sản xuất, Công ty đã huy động bổ sung 26 tỷ đồng vốn Điều lệ từ 25 tỷ đồng lên 51 tỷ đồng và lên 68 tỷ đồng

3. Ngành nghề kinh doanh:

- Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng.
- In các loại ấn phẩm, sách, báo, tạp chí, tem nhãn, bao bì, danh bạ điện thoại, danh bạ bưu cục thuộc ngành bưu chính viễn thông và các ngành khác theo quy định của pháp luật. Tạo mẫu, chế bản và tách mẫu điện tử thuộc ngành in;
- Sản xuất các loại thẻ viễn thông, thẻ thông minh, sản xuất các loại vật liệu, bao bì phục vụ khai thác bưu chính, viễn thông và các đối tượng khác theo quy định của pháp luật;
- Đầu tư trong các lĩnh vực bưu chính, viễn thông và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật;
- Kinh doanh, XNK vật tư, thiết bị chuyên ngành bưu chính, VT, điện tử, tin học, thiết bị ngành in;
- Xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng cơ sở, khu đô thị, nhà ở, khu CN;
- Sản xuất cáp đồng, cáp quang, dây thuê bao (điện thoại, internet và các loại dây thuê bao khác), các thiết bị bưu chính, viễn thông;
- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Tình hình hoạt động: Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm vẫn liên tục và phát triển. Địa bàn kinh doanh của Công ty trải dài trên 63 tỉnh thành với các dịch vụ chủ yếu là Bưu chính và Viễn thông. Các địa bàn chiếm tỷ trọng doanh thu lớn của Công ty là Hà Nội, Thành Phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng.

4. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.



[Handwritten signature]

Hội Đồng Quản Trị (4 thành viên, một thành viên bãi miễn ngày 18/11/2013, một thành viên bầu bổ sung ngày 09/12/2013)

- Ban Kiểm Soát (3 thành viên)
- Ban quản lý điều hành:
- Tổng Giám Đốc (Ủy viên HĐQT kiêm TGD)
- Phó Tổng Giám Đốc (3 thành viên)
- Phòng Kế toán Thống Kê Tài Chính
- Phòng Kinh doanh
- Phòng Kế hoạch Sản xuất
- Phòng Tổng hợp
- Chi nhánh Miền Bắc
- Chi nhánh Bắc Trung Bộ (Giải thể ngày 26/12/2013).
- Chi nhánh PTP Thăng Long
- Chi nhánh Miền Trung
- Chi nhánh Miền Nam
- Nhà máy Thê VT Bưu điện (Giải thể ngày 26/12/2013)
- Xí nghiệp In Bưu điện
- Xí nghiệp In Dữ Liệu (Sát nhập vào XN IN Bưu điện ngày 26/12/2013).
- Xí nghiệp xây lắp.

5. Định hướng phát triển:

+ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Mở rộng thị trường trong và ngoài nước, ổn định sản xuất tạo bước phát triển bền vững.

+ Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Giữ vững thị trường đã có, phát triển mạnh thị trường xã hội.

+ Đào tạo nguồn nhân lực đủ trình độ năng lực phục vụ lâu dài cho hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị .

+ Phát triển sản xuất, đa dạng hoá sản phẩm, mở rộng ngành nghề kinh doanh để hạn chế rủi ro.

+ Mở rộng sản xuất, phát triển mặt hàng mới, tạo bước đi bền vững trong tương lai.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Hoạt động sản xuất kinh doanh duy trì được tốc độ tăng trưởng ấn tượng về doanh thu và lợi nhuận.

- Cơ cấu lao động tương đối ổn định, tạo công ăn việc làm cho CB CNV đầy đủ, thu nhập của người lao động ổn định, môi trường làm việc ngày càng được cải thiện tốt, chính sách phúc lợi được nâng cao.

- Tăng cường tốt công tác kiểm soát nội bộ tại các Chi nhánh cũng như toàn Công ty.

- Tiếp tục giữ vững thị trường cũ và phát triển thị trường mới.
- Thực hiện tốt việc triển khai các Nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT về chiến lược đầu tư dài hạn.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Danh sách Ban điều hành

+. Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc – Ông Huỳnh Quang Vinh:

Họ và tên:	Huỳnh Quang Vinh
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	21/11/1953
Nơi sinh:	Phong Thủy, Hương Thủy, Thừa Thiên Huế
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	26/89C- Lý Nam Đế- Hoàn Kiếm- Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	04.38771433
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư kinh tế Bưu điện
Chức vụ công tác hiện nay:	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Công ty CP Dịch vụ Viễn thông & In Bưu điện. Đại diện vốn góp của Tập đoàn VNPT. Thôi Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT, Đại diện vốn góp Tập đoàn VNPT từ ngày 11/8/2013.
Số cổ phần nắm giữ:	47.000CP (Mệnh giá 10.000 đ/CP) (*)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Cổ phần những người có liên quan	Không
Thay đổi Chức vụ	Thôi giữ chức vụ Tổng giám đốc từ ngày 01/7/2013, Thôi chức Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT từ ngày 18/11/2013.

+ Ủy Viên HĐQT Kiểm Phó Tổng giám đốc; Bỏ nhiệm giữ chức vụ Tổng giám đốc từ 01/7/2013.

Họ và tên:	Ngô Mạnh Hùng
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1976
Nơi sinh:	Thái Bình
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Trúc Khê – Đống Đa – Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	04.38271001
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc Sĩ Kinh tế ; Cử Nhân Ngoại ngữ.
Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Công ty CP Dịch vụ Viễn Thông & In Bưu điện. Đại diện vốn góp Tập đoàn VNPT từ ngày 01/7/2013.
Số cổ phần nắm giữ:	1.669.700 (Mệnh giá 10.000 đ/CP)*
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	Không
Thay đổi chức vụ	Được bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng giám đốc- Đại diện pháp luật Công ty từ ngày 01/7/2013.

* Trong đó Đại diện cho phần vốn góp của Tập đoàn VNPT là 1.666.000 cổ phần.

+ Ủy Viên HĐQT- Kiểm Kế Toán trưởng Công ty

Họ và tên:	Lê Hoàn
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1981
Nơi sinh:	Yên Sơn – Đô Lương - Nghệ An
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Cầu Diễn- Từ Liêm – Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	04.38770975
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế
Số cổ phần nắm giữ:	0 CP (Mệnh giá 10.000 đ/CP)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

+ Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên:	Lê Thị Mai Anh
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	1972
Nơi sinh:	Bắc Ninh
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Long Biên – Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	04.38770975
Trình độ văn hóa:	12/12

Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế, MBA
Số cổ phần nắm giữ:	3.300 CP (Mệnh giá 10.000 đ/CP)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

+ Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên:	Hoàng Thị Quyên
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	1975
Nơi sinh:	Hà Nội
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Long Biên – Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	04.38770975
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế, MBA
Số cổ phần nắm giữ:	4.029 CP (Mệnh giá 10.000 đ/CP)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không

+ Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên:	An Văn Tâm
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1959
Nơi sinh:	Hung Yên
Quốc tịch:	Việt Nam

Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Thanh Xuân – Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	04.38770975
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân luật.
Số cổ phần nắm giữ:	20.000 CP (Mệnh giá 10.000 đ/CP)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Thay đổi chức vụ	Được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc từ ngày 22/7/2013.

2.2 Thay đổi trong Ban điều hành, chính sách đối với người lao động năm 2013

- Thay đổi ban điều hành.

Họ và Tên	Chức vụ đang giữ	Chức vụ hiện tại	Ghi chú
Huỳnh Quang Vinh	CT HĐQT, Tổng giám đốc	Nghỉ chế độ	Miễn nhiệm Tổng giám đốc từ 1/7/2013, Thôi CTHĐQT, TV HĐQT từ ngày 18/11/2013.
Ngô Mạnh Hùng	UV HĐQT, Phó Tổng giám đốc	UV HĐQT, Tổng giám đốc	Bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng giám đốc, đại diện pháp luật Công ty từ 01/7/2103.
An Văn Tâm	TP. Tổng hợp	Phó Tổng giám đốc	Bổ nhiệm giữ chức Phó Tổng giám đốc từ 22/7/2013.

- Công ty hiện nay có 285 cán bộ công nhân viên. Lực lượng và cơ cấu lao động của Công ty tương đối ổn định qua các năm, đảm bảo sử dụng hiệu quả toàn bộ lao động đã được Công ty ký hợp đồng, sắp xếp lao động hợp lý tại các bộ phận nhằm phát huy hết khả năng làm việc của từng cá nhân.

- Hàng năm Công ty đều rà soát lại quy chế lương, thưởng để phù hợp với thực tế và đặc thù công việc của đơn vị. Do vậy, chế độ người lao động được đảm bảo, mức thu nhập năm sau cao hơn năm trước, môi trường làm việc cũng như chế độ phúc lợi cho người lao động ngày càng được nâng cao.

- Thực hiện đầy đủ chế độ cho người lao động theo quy định của pháp luật một cách kịp thời, nhanh như: chế độ BHXH, BHYT, BHTN, chế độ nghỉ phép, ốm đau, thai sản,... Ngoài ra Công ty còn trang bị phụ cấp trang phục, phụ cấp vùng miền...

- Trả lương đúng thời hạn quy định của công ty, xét duyệt nâng bậc lương cho CBCNV theo quy định của Nhà nước.

- Tạo điều kiện cho CBCNV có nguyện vọng đi học nhằm nâng cao trình độ chuyên môn.

- Thực hiện tốt các chế độ phúc lợi cho người lao động: trang bị các loại bảo hộ lao động, thăm hỏi ốm đau, hiếu hi, thăm quan nghỉ mát...

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án: Trong năm 2013 PTP không đầu tư, không có dự án nào triển khai.

4. Tình hình tài chính

Năm 2012 kinh tế toàn cầu tiếp tục khó khăn, khủng hoảng nợ công ở châu Âu lan rộng, kinh tế Mỹ và Nhật Bản tăng trưởng chậm, các nền kinh tế mới nổi như Trung Quốc, Ấn Độ, Brazil, đều không giữ được “phong độ”. Bóng đen suy thoái kinh tế toàn cầu tiếp tục ảnh hưởng xấu đến các quốc gia. Trong bối cảnh đó, nền kinh tế nước ta cũng đứng trước hàng loạt khó khăn như sản xuất đình trệ, hàng hóa tồn kho cao, nợ xấu ngân hàng tăng cao trong khi tín dụng cho sản xuất rất khó tiếp cận, nhiều doanh nghiệp phải cơ cấu lại và thu hẹp SXKD,... Năm 2012 tốc độ tăng trưởng kinh tế cả nước đạt mức thấp nhất trong 10 năm qua kéo theo việc các doanh nghiệp thắt chặt chi phí, giá vật tư đầu vào tăng cao nên ảnh hưởng đến kết quả sản xuất doanh năm 2013 của Công ty, cụ thể:

*** Tổng doanh thu và lợi nhuận sau thuế đạt được năm 2013**

Đơn vị tính: Tr.đ

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2012	TH Năm 2013	KH Năm 2013	Tỷ lệ hoàn thành so với KH năm 2013	Tỷ lệ hoàn thành so với năm 2012
1	Tổng giá trị tài sản	242.000	206.000	-	-	85
2	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.294.000	1.344.000	1.500.000	90	104
3	Lợi nhuận trước thuế thu nhập DN	7.235	2.641	7.900	33	36
4	Lợi nhuận sau thuế	4.268	1.343	-		31
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức	6%	2%	8%	2	33

*** Nguyên nhân không hoàn thành kế hoạch:**

Do những diễn biến thị trường, nguồn vốn kinh doanh ngày càng khó khăn nên Công ty định hướng mục tiêu năm 2013 là giữ vững ổn định thị trường. Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2013 của Công ty về doanh thu đạt 1.344 tỷ đồng tương đương 90% KH năm 2013 nhưng lợi nhuận chỉ đạt 2,461 tỷ đồng tương đương 33% KH năm 2013 do một số nguyên nhân sau:

- Nền kinh tế có nhiều biến động tác động đến tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp ngay từ các tháng đầu năm do ảnh hưởng trái chiều của lạm phát và giảm phát. Các doanh nghiệp cắt giảm chi phí tiếp thị, quảng cáo nên thị trường ngày càng giảm sút.

- Việc thay thế kiểu dáng, kích thước của các loại thẻ VT sản xuất tại Công ty (gần 90% sản lượng thẻ có kích cỡ ISO ¼) cũng ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty.

- Về dịch vụ in hóa đơn, in dữ liệu, thẻ ngày càng bị cạnh tranh quyết liệt đặc biệt là sản phẩm hóa đơn GTGT ngoài ngành nên lợi nhuận mang lại chưa cao.

- Tổng công ty Bru điện Việt Nam (tiền thân là Tổng công ty BCVT Việt Nam) tách khỏi Tập đoàn BCVT Việt Nam và chỉ định tất cả các sản phẩm in ấn phẩm, sản phẩm hóa đơn, sản phẩm mã vạch chuyển về Công ty in Tem Bru điện nên về sản lượng, doanh thu, lợi nhuận của Công ty bị giảm.

- Cơ chế kinh doanh chưa triển khai theo kịp các tình hình biến động của thị trường, các định mức sản xuất còn cao không điều chỉnh kịp thời.

- Các quy chế quy định của Công ty đã được ban hành nhưng các biện pháp giám sát thực hiện, chế tài xử lý vi phạm chưa cao. Một số trường hợp vi phạm quy định, quy chế chưa được phát hiện và xử lý kịp thời.

- Việc thay đổi lãnh đạo cấp cao, thành viên HĐQT, Tổng giám đốc của Công ty diễn ra vào cuối năm nên việc tái cơ cấu cơ bản đã hoàn thành nhưng chưa phát huy hiệu quả trong năm 2013.

Đánh giá về mức độ thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2013 so với Kế hoạch do Đại hội cổ đông thông qua thì các chỉ tiêu đều không hoàn thành kế hoạch đề ra, chỉ tiêu doanh thu đạt 90% kế hoạch do HĐQT Công ty quyết định dừng kinh doanh thương mại để tập trung vào phát triển sản xuất do hiệu quả mang lại không thực sự tốt và có nguy cơ rủi ro cao, lợi nhuận chỉ hoàn thành 33% kế hoạch nhưng đây là nỗ lực cố gắng rất lớn của lãnh đạo Công ty và các đơn vị trực thuộc.

Trong năm 2013 là năm Công ty đã đẩy mạnh công tác thu hồi vốn, công nợ, tăng cường quản lý, quản trị dòng tiền nên trong năm đã giải quyết được cơ bản về nợ quá hạn từ các năm trước, giảm hàng tồn kho, nợ phải trả, phải thu giảm mạnh so với cùng kỳ năm 2012. Mục tiêu chiến lược năm 2013 của Công ty cũng đã hoàn thành theo đúng định hướng của Hội đồng quản trị và Ban điều hành là ổn định phát triển Công ty trong năm 2013 để Công ty vượt qua giai đoạn khó khăn tạo nền móng phát triển bền vững trong tương lai.

*** Các chỉ tiêu tài chính năm 2013**

3.1. Khả năng sinh lời

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013
Lợi nhuận sau thuế/DT thuần	0,003	0,001
Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0,017	0,007
Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	0,030	0,010
Lợi nhuận từ thuần hoạt động kinh doanh/ DT thuần	0,0063	0,004

Các chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần, trên tổng tài sản, trên vốn chủ sở hữu thấp hơn so với năm 2012 là do kể từ năm 2012, Công ty đã hết chế độ miễn giảm thuế TNDN và lợi nhuận đạt thấp so với năm 2012.

3.2. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013
Khả năng thanh toán ngắn hạn	1.46	1.52
Khả năng thanh toán nhanh	1.04	0,95

Nhìn vào hệ số thanh toán ta nhận thấy, khả năng thanh toán của đơn vị qua các năm là rất an toàn, đảm bảo khả năng thanh toán tất cả các khoản nợ ngắn hạn của doanh nghiệp. Do vậy, rủi ro về khả năng thanh toán nhanh của Doanh nghiệp gần như không bị ảnh hưởng.

3.3. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013
Hệ số nợ/ Tổng tài sản	0.43	0.35
Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	1,11	0,54

Nhìn vào cơ cấu vốn chúng ta thấy, hiện Công ty đang có hệ số nợ an toàn.

3.4. Chi tiêu về năng lực hoạt động

Các chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012
Vòng quay hàng tồn kho	30	39
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	5	6,5

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Đơn vị tính: Cổ phần

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Tỷ lệ VDL (%)
Cổ đông Nhà nước	3.332.000	49
Cổ đông cá nhân	3.468.000	51
Tổng số cổ phần đang lưu hành tại PTP đến 31/12/2012	6.664.000	98
Số cổ phần ưu đãi	0	
Số cổ phần phổ thông	6.800.000	100

II. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

PTP là đơn vị cổ phần hóa từ doanh nghiệp Nhà nước và hiện nay cơ cấu cổ đông thì Tập đoàn VNPT chiếm 49% vốn điều lệ, ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty là sản xuất in các loại ấn phẩm, hóa đơn, thẻ viễn thông....để phục vụ các đơn vị thành viên của VNPT và xã hội. Đánh giá kết quả SXKD năm 2013 như sau:

a/ Về tổng sản lượng sản xuất và kết cấu doanh thu:

- Sản lượng sản xuất trang in trong năm 2013 đạt 3,2 tỷ trang in đạt 100% Kế hoạch nguyên nhân do các nhóm sản phẩm in ấn phẩm trong ngành giảm sút mạnh vì cạnh tranh và chính sách của Tổng Công ty Bru điện Việt Nam (các sản phẩm in, ấn phẩm của các Bru điện, các ấn phẩm mã vạch chỉ

định chuyển về Công ty in tem là đơn vị thành viên của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam để in), do thị trường cạnh tranh ngày càng quyết liệt nên hiệu quả kinh doanh chưa được như mong muốn.

- Đối với tình hình sản xuất thẻ viễn thông trong năm 2013 tiếp tục có sự ổn định, về sản lượng đạt 101% so với kế hoạch năm 2013, tuy nhiên do yếu tố cạnh tranh quyết liệt từ thị trường từ các nhà thầu Trung Quốc, Thái Lan và Ấn Độ nên hiệu quả đạt kinh doanh không đạt như mong muốn.

- Về doanh thu thương mại đạt 89% so với kế hoạch SXKD năm 2013 do hiệu quả mang lại từ kinh doanh thương mại 6 tháng đầu năm không cao, HĐQT Công ty quyết định dừng kinh doanh thương mại để tập trung vào phát triển sản xuất các sản phẩm cốt lõi của Công ty.

- Về dịch vụ sản phẩm in hóa đơn vẫn giữ được thị trường “sân nhà” và từng bước phát triển thị trường “sân khách”, sản phẩm của Công ty được các đơn vị, các doanh nghiệp trong ngoài ngành đánh giá cao, nhưng về lợi nhuận giảm mạnh do phải cạnh tranh ngày càng gay gắt với các đối thủ mạnh trên thị trường.

b) Về đầu tư phát triển và sản phẩm mới:

- Trong năm 2013 định hướng đầu tư của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc là tìm kiếm phát triển thị trường mới, giữ ổn định thị trường hiện có để đảm bảo yếu tố phát triển bền vững, cũng như do tình hình khó khăn chung của nền kinh tế nên Công ty không có đầu tư lớn mà chỉ có các hoạt động nâng cấp, cải tiến các thiết bị hiện có để nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Về sản phẩm mới hiện Công ty đang tiếp tục thử nghiệm nhiều mẫu mã sản phẩm mới và đã sản xuất được tem chống giả để phát triển thị trường tem nhãn chống hàng giả và bao bì, đây là định hướng phát triển của Công ty trong thời gian tới, các sản phẩm của Công ty bước đầu đã được các khách hàng lớn sử dụng như: rượu Vodka Men, Gas, dược phẩm, mỹ phẩm..... Công ty cũng đang nghiên cứu để phát triển thêm các sản phẩm bao bì để đa dạng hóa sản phẩm và thị trường.

c/ Đánh giá chung:

Do những diễn biến thị trường, nguồn vốn kinh doanh ngày càng khó khăn nên Công ty định hướng mục tiêu năm 2013 là giữ vững ổn định thị trường. Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2013 của Công ty về doanh thu đạt 1.344 tỷ đồng tương đương 90% KH năm 2013 nhưng lợi nhuận chỉ đạt 2,461 tỷ đồng tương đương 33% KH năm 2013 do một số nguyên nhân sau:

- Nền kinh tế có nhiều biến động tác động đến tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp ngay từ các tháng đầu năm do ảnh hưởng trái chiều của lạm phát và giảm phát. Các doanh nghiệp cắt giảm chi phí tiếp thị, quảng cáo nên thị trường ngày càng giảm sút.

- Việc thay thế kiểu dáng, kích thước của các loại thẻ VT sản xuất tại Công ty (gần 90% sản lượng thẻ có kích cỡ ISO 1/4) cũng ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty.

- Về dịch vụ in hóa đơn, in dữ liệu, thẻ ngày càng bị cạnh tranh quyết liệt đặc biệt là sản phẩm hóa đơn GTGT ngoài ngành nên lợi nhuận mang lại chưa cao.

- Tổng công ty Bưu điện Việt Nam (tiền thân là Tổng công ty BCVT Việt Nam) tách khỏi Tập đoàn BCVT Việt Nam và chỉ định tất cả các sản phẩm in ấn phẩm, sản phẩm hóa đơn, sản phẩm mã vạch chuyển về Công ty in Tem Bưu điện nên về sản lượng, doanh thu, lợi nhuận của Công ty bị giảm.

- Cơ chế kinh doanh chưa triển khai theo kịp các tình hình biến động của thị trường, các định mức sản xuất còn cao không điều chỉnh kịp thời.

- Các quy chế quy định của Công ty đã được ban hành nhưng các biện pháp giám sát thực hiện, chế tài xử lý vi phạm chưa cao. Một số trường hợp vi phạm quy định, quy chế chưa được phát hiện và xử lý kịp thời.

- Việc thay đổi lãnh đạo cấp cao, thành viên HĐQT, Tổng giám đốc của Công ty diễn ra vào cuối năm nên việc tái cơ cấu cơ bản đã hoàn thành nhưng chưa phát huy hiệu quả trong năm 2013.

Đánh giá về mức độ thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2013 so với Kế hoạch do Đại hội cổ đông thông qua thì các chỉ tiêu đều không hoàn thành kế hoạch đề ra, chỉ tiêu doanh thu đạt 90% kế hoạch do HĐQT Công ty quyết định dừng kinh doanh thương mại để tập trung vào phát triển sản xuất do hiệu quả mang lại không thực sự tốt và có nguy cơ rủi ro cao, lợi nhuận chỉ hoàn thành 33% kế hoạch nhưng đây là nỗ lực cố gắng rất lớn của lãnh đạo Công ty và các đơn vị trực thuộc.

Trong năm 2013 là năm Công ty đã đẩy mạnh công tác thu hồi vốn, công nợ, tăng cường quản lý, quản trị dòng tiền nên trong năm đã giải quyết được cơ bản về nợ quá hạn từ các năm trước, giảm hàng tồn kho, nợ phải trả, phải thu giảm mạnh so với cùng kỳ năm 2012. Mục tiêu chiến lược năm 2013 của Công ty đã hoàn thành theo đúng định hướng của Hội đồng quản trị và Ban điều hành là ổn định phát triển Công ty trong năm 2013 để Công ty vượt qua giai đoạn khó khăn tạo nền móng phát triển bền vững trong những năm tiếp theo.

d/ Các chỉ tiêu chính.

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>ĐVT</i>	<i>TH Năm 2013</i>	<i>% So với KH</i>
<i>Trang in</i>	<i>Triệu trang</i>	<i>3.200</i>	<i>100%</i>
<i>Thẻ viễn thông</i>	<i>Triệu thẻ</i>	<i>452</i>	<i>101%</i>
<i>Doanh thu</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>1.344</i>	<i>89%</i>
<i>Lợi nhuận trước thuế</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>2,461</i>	<i>33%</i>
<i>Thuế TNDN</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>1,298</i>	
<i>Lợi nhuận sau thuế</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>1,343</i>	<i>31%</i>
<i>Chi trả cổ tức (dự kiến).</i>	<i>%</i>	<i>2</i>	<i>25%</i>
<i>Thu nhập bình quân</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>4,0</i>	<i>89%</i>

2. Tình hình tài chính

a/ Tình hình tài sản

Về quản trị và tài sản của PTP thực hiện tốt, hàng tồn kho năm 2013 giảm so với cùng kỳ năm 2012. Tổng tài sản năm 2013 giảm so với năm 2012 do Công ty rà soát và thanh lý các tài sản

hư hỏng, không sử dụng, các vật tư không sử dụng do thay đổi kế hoạch kinh doanh của Tập đoàn và thị trường.

b/ Tình hình nợ phải trả

Về nợ phải trả của năm 2013 giảm so với năm 2012, cụ thể năm 2013 giảm 32 tỷ đồng, nợ ngắn hạn giảm 11 tỷ đồng, nợ dài hạn giảm 10 tỷ, tình hình công nợ an toàn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý

Trong năm cơ cấu về tổ chức của Công ty có nhiều biến động như thay đổi Tổng giám đốc điều hành từ 1/7/2013, Thay đổi Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT. Tái cơ cấu mô hình tổ chức, giảm các lao động gián tiếp tăng lao động sản xuất trực tiếp và bán hàng nên Công ty đã giải thể Xí nghiệp In Dữ liệu, Nhà Máy Thè VTBD, CN Bắc Trung Bộ, thành lập mới Phòng Kế hoạch SX. Về quản lý Công ty đã tăng cường các khâu quản lý dòng tiền, rà soát cắt giảm các chi phí để đảm bảo đời sống CB CNCV.

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014

- Năm 2014 là năm được dự báo là còn nhiều khó khăn và chứa đựng nhiều rủi ro cho nền kinh tế nói chung và các doanh nghiệp nói riêng. Giá cả các mặt hàng vẫn tăng mạnh, đặc biệt là giá xăng dầu; giá điện, nước cũng điều chỉnh tăng, tỷ giá hối đoái diễn biến phức tạp,... đã làm ảnh hưởng trực tiếp đến mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, trong đó các doanh nghiệp sản xuất được xem là một trong những ngành chịu nhiều tác động. Ngoài ra, việc giá cả leo thang sẽ làm ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân, buộc mọi người phải thắt chặt chi tiêu, hạn chế đi lại, điều này càng khó khăn hơn cho các doanh nghiệp sản xuất. Mặt khác, trong những năm tới tiền lương cơ bản sẽ tiếp tục tăng theo lộ trình, các khoản BHXH, BHYT, BHTN tăng lên và xu hướng giá cả các loại hàng hóa cũng sẽ tăng, từ đó làm đẩy chi phí của đơn vị lên cao, ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận của Công ty.

- Giá cả các loại vật liệu xây dựng như mực, giấy....cùng với đó là lãi suất ngân hàng biến động mạnh, tín dụng thắt chặt sẽ ảnh hưởng đến công tác đầu tư xây dựng các dự án của Công ty trong thời gian tới.

Với tình hình thực tế như trên, Ban lãnh đạo PTP đã xây dựng và thông qua các chỉ tiêu kế hoạch hết sức thận trọng cho năm 2014 tiếp theo như sau:

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Tăng (Giảm) so với thực hiện 2013(%)
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tr.đ	190.000	14%
Lợi nhuận trước thuế	-	3.500	134%
Lợi nhuận sau thuế	-	2.625	200%
Cổ tức dự kiến	%	4%	200%
Thu nhập CBCNV	Tr.đ	4.500	112%

Với kế hoạch như trên, nếu trong quá trình triển khai tùy thuộc vào điều kiện thuận lợi hoặc khó khăn, Ban Tổng Giám đốc sẽ điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh trình HĐQT xem xét để trình ĐHCĐ thông qua cho phù hợp với điều kiện thực tế của từng năm.

5. Giải trình đối với ý kiến của Kiểm toán viên về báo cáo tài chính.

- Công ty Cổ phần DVVT và In Bưu điện có tổng cộng 08 Chi nhánh hoạt động kinh doanh với khách hàng truyền thống là các Bưu điện; Viễn thông trải dài trên cả nước. Báo cáo tài chính (BCTC) của Công ty là báo cáo được hợp nhất của 08 BCTC của chi nhánh với BCTC của Công ty. Đối chiếu công nợ với khách hàng là một công việc rất khó khăn và phụ thuộc nhiều vào yếu tố khách quan của Khách hàng. Công ty CP DVVT và In Bưu điện đã thực hiện công tác gửi thư đối chiếu công nợ với khách hàng tuy nhiên vẫn không thể hoàn thành toàn bộ công tác đối chiếu công nợ với khách hàng và trên BCTC đã xuất hiện ý kiến ngoài trừ.

- Công ty có trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho là 1.665.174.927đ từ năm 2010 cho lô vật tư hàng hoá. Tuy nhiên đến thời điểm hiện tại mặt hàng trên đã lạc hậu về kỹ thuật và công nghệ và trên thị trường không còn đơn vị nào kinh doanh chủng loại vật tư hàng hoá trên. Tuy nhiên chúng tôi chưa thể lấy được các bằng chứng xác đáng về việc lô vật tư hàng hoá trên đã lạc hậu về công nghệ và kỹ thuật để đủ điều kiện trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho.

III. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Với tinh thần đoàn kết và nhất trí cao của các thành viên, trong năm vừa qua Hội đồng quản trị Công ty đã cố gắng thực hiện các nhiệm vụ mà Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2013 đã đề ra. Bên cạnh đó HĐQT cũng phát huy năng lực, trách nhiệm, ý thức chấp hành pháp luật, điều lệ Công ty, thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ và quyền hạn trong công tác quản trị điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT xin báo cáo Đại hội cổ đông về công tác quản trị điều hành năm 2013 như sau:

1.1. Bộ máy tổ chức

Bộ máy tổ chức của Công ty tiếp tục được hoàn thiện hơn, tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác quản lý và điều hành chung của Công ty, đồng thời phát huy nội lực, tính chủ động, sáng tạo của các đơn vị và cá nhân. Ngày 06/5/2010 ông Đỗ Văn Tấn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 bãi nhiệm nên HĐQT chỉ còn lại 4 thành viên và có 01 thành viên không tham gia điều hành. BKS có 03 thành viên thì có 02 thành viên không tham gia điều hành, điều này tạo điều kiện cho hoạt động của HĐQT và BKS khách quan, minh bạch và chuyên nghiệp hơn để đạt hiệu quả cao hơn trong công tác quản trị điều hành và giám sát. HĐQT thường xuyên tổ chức đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của từng thành viên HĐQT và hoàn thiện các quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, từ đó đã tạo dựng được tính chủ động, dân chủ, phát huy được năng lực, kinh nghiệm, trí tuệ của từng thành viên.

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 Công ty đã dự kiến bầu bổ sung thành viên HĐQT để đủ 5 thành viên theo quy định nhưng Đại hội đồng cổ đông thường niên không thông qua nên HĐQT của PTP vẫn là 04 thành viên.

Đến ngày 18/10/2013 HĐQT ban hành Quyết nghị 349/NQHĐQT/2013 về việc miễn nhiệm chức Chủ tịch HĐQT và thông qua chủ trương không tham gia TV HĐQT của Ông Huỳnh Quang Vinh, ban hành Quyết nghị Số 350/NQHĐQT/2013 ngày 18/10/2013 về việc bổ nhiệm Ông Lê Thanh Bình – UV HĐQT giữ chức Chủ tịch HĐQT, ban hành Quyết nghị số 477/NQ HĐQT ngày 09/12/2013 về việc thông qua chủ trương bổ sung Bà Lê Thị Mai Anh- PTGD làm Thành viên HĐQT tạm thời nhiệm kỳ 2010-2014.

Hội đồng quản trị cũng đã phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT, kịp thời nắm bắt các cơ hội kinh doanh để gia tăng lợi nhuận cho Công ty, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Danh sách các Thành viên HĐQT:

Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc – Ông Huỳnh Quang Vinh, Miễn nhiệm Tổng giám đốc ngày 1/7/2013, Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT ngày 18/10/2013.

Họ và tên:	Huỳnh Quang Vinh
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	21/11/1953
Nơi sinh:	Phong Thủy, Hương Thủy, Thừa Thiên Huế
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	26/89C- Lý Nam Đế- Hoàn Kiếm- Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	04.38771433
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư kinh tế Bưu điện
Chức vụ công tác hiện nay:	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Công ty CP Dịch vụ Viễn thông & In Bưu điện
Số cổ phần nắm giữ:	47.728 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	Không
Thay đổi chức vụ	Miễn nhiệm chức Chủ tịch HĐQT và Không tham gia HĐQT từ 18/10/2013.

Ông Lê Thanh Bình- Ủy Viên HĐQT :

Họ và tên:	Lê Thanh Bình
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1957
Nơi sinh:	Thanh Hóa
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Đống Đa- TP Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	04.37741246
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Chức vụ công tác hiện nay:	Phó Ban Kinh doanh- Tập đoàn BCVT Việt Nam Chủ tịch HĐQT Công ty từ ngày 18/10/2013.
Số cổ phần nắm giữ:	1.666.000 cp (Mệnh giá 10.000 đ/CP) . Đại diện vốn của VNPT.
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	Không

Ủy Viên HĐQT Kiểm Phó Tổng giám đốc : Bổ nhiệm Tổng giám đốc, Đại diện pháp luật của Công ty từ 01/7/2013.

Họ và tên:	Ngô Mạnh Hùng
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1976
Nơi sinh:	Thái Bình
Quốc tịch:	Việt Nam

Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Trúc Khuê – Đống Đa – Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	04.38271001
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc Sĩ Kinh tế , Cử Nhân Ngoại ngữ.
Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Công ty CP Dịch vụ Viễn Thông & In Bưu điện
Số cổ phần nắm giữ:	1.666.000CP (Mệnh giá 10.000 đ/CP). Đại diện vốn góp của VNPT.
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

Ủy Viên HĐQT- Kiểm kế Toán Trưởng Công ty

Họ và tên:	Lê Hoàn
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1981
Nơi sinh:	Yên Sơn – Đô Lương - Nghệ An
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Cầu Diễn- Từ Liêm – Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	04.38770975
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế
Số cổ phần nắm giữ:	0CP (Mệnh giá 10.000 đ/CP)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

Ủy Viên HĐQT- Kiểm Phó Tổng giám đốc, Bổ nhiệm TV HĐQT ngày 09/12/2013.

Họ và tên:	Lê Thị Mai Anh
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	1972
Nơi sinh:	Bắc Ninh
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Long Biên – Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	04.38770975
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế, MBA
Số cổ phần nắm giữ:	3.300 CP (Mệnh giá 10.000 đ/CP)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

1.2. Các tiểu ban HĐQT: Không có tiểu ban HĐQT.

1.3 Hoạt động của HĐQT:

a/ Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Huỳnh Quang Vinh	CT HĐQT	5/14	42%	Miễn nhiệm ngày 18/10/2013.
2	Ông Lê Thanh Bình	UV HĐQT	14/14	100%	
3	Ông Ngô Mạnh Hùng	UV HĐQT	14/14	100%	
4	Ông Lê Hoàn	UV HĐQT	14/14	100%	
5	Bà Lê Thị Mai Anh	UV HĐQT	1/14	7%	Bổ nhiệm ngày 09/12/2013.

b/ Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành:

Kiểm tra chặt chẽ hoạt động của Ban Giám đốc trong các công việc sau:

- Giám sát công tác chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung trong Nghị quyết HĐQT đảm bảo thực hiện tốt các kế hoạch, nhiệm vụ đã được HĐQT thông qua.
- Thông qua các công tác về tổ chức nhân sự.
- Định hướng xây dựng kế hoạch SXKD năm 2014.
- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các Quy định hiện hành của Nhà nước.

c/ Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT (không có).**d/ Các nghị quyết của Hội đồng quản trị**

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung
1	1204/NQHĐQT/2013	12/4/2013	Thông qua kết quả SXKD năm 2012 theo BCTC đã được kiểm toán; thông qua giải trình của Kế toán trưởng về các ý kiến loại trừ của kiểm toán; Thông qua các ý kiến đề nghị của Kế toán trưởng về kết quả kinh doanh năm 2012 chi tiết từng đơn vị.
2	0306/NQHĐQT/2013	01/6/2013	Thông qua kết quả SXKD năm 2012 theo BCTC đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2012 trình ĐHCĐ thông qua; Thông qua Quỹ tiền lương năm 2012 tối đa bằng 12%/Doanh thu sản xuất; Thông qua mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2013 bằng 2% Tổng quỹ lương thực hiện toàn Công ty, trường hợp không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận thì thù lao HĐQT và BKS năm 2012 bằng 2% Tổng quỹ lương thực hiện (x) Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận trước thuế, Thông qua Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2013 trình ĐHCĐ thông qua; Giao Ban Tổng giám đốc điều hành triển khai việc giảm tổng chi phí năm 2013 xuống 10% so với tổng chi phí thực hiện năm 2012; Thông qua báo cáo của HĐQT tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2013; Hội đồng quản trị thống nhất và không có ý kiến gì với báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2013; Thông

			qua dự thảo điều lệ sửa đổi theo Thông tư 121/2012/TT-BTC, yêu cầu ban sửa đổi điều lệ thuê tư vấn để rà soát lại tính tuân thủ pháp luật trình Tập đoàn BCVT Việt Nam và Đại hội cổ đông thường niên năm 2013 phê chuẩn; Thông qua thời gian, địa điểm, chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2103; Giao Thư ký HĐQT tại các kỳ họp sau cần bổ sung vào chương trình họp xem xét đánh giá, báo cáo việc triển khai thực hiện các Quyết nghị của HĐQT tại kỳ họp trước.
3	101/NQHĐQT/2013	01/7/2013	Bổ nhiệm Ông Ngô Mạnh Hùng – UV HĐQT, Phó Tổng giám đốc giữ chức vụ Tổng giám đốc, đại diện pháp luật của Công ty kể từ ngày 1/7/2013.
4	1607/NQHĐQT/2013	16/7/2013	Thông qua báo cáo kết quả SXKD 6 tháng đầu năm, thông qua quy định về đầu tư và sửa chữa tài sản.
5	126/NQHĐQT/2013	22/7/2013	Bổ nhiệm Ông An Văn Tâm – TP Tổng hợp giữ chức Phó Tổng giám đốc Công ty từ ngày 22/7/2013.
6	349/NQHĐQT/2013	18/10/2013	Về việc miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT của Ông Huỳnh Quang Vinh và thông qua chủ trương thôi không tham gia HĐQT của Ông Huỳnh Quang Vinh.
7	350/NQHĐQT/2013	18/10/2013	Về việc bổ nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT đối với Ông Lê Thanh Bình- UV HĐQT.
8	2610/NQHĐQT/2013	26/10/2103	Thông qua quy chế Bổ nhiệm, từ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ, yêu cầu CN Bắc trung Bộ, Xí nghiệp Xây lắp báo cáo việc giải quyết các tồn đọng.
9	0211/NQHĐT/2013	02/11/2013	Xử lý các công việc tồn đọng của Chi nhánh Bắc Trung Bộ, XN Xây lắp.
10	1611/NQHĐQT/2013	16/11/2013	Về việc quyết định giữ nguyên cơ chế tiền lương của Công ty đã ban hành đối với Nhà máy Thè viễn thông.
11	3011/NQHĐQT/2013	30/11/2013	Thông qua kết quả SXKD 10 tháng đầu năm 2013, Định hướng KH SXKD năm 2014, đề cử nhân sự bầu bổ sung TV HĐQT nhiệm kỳ 2010-2014.
12	0712/NQHĐQT/2013	07/12/2013	Về việc thông qua kế hoạch SXKD năm 2014.

100
 CÔNG
 CỐ
 VỤ
 VÀ
 BƯU
 BIẾN

(Handwritten mark)

13	477/NQHĐQT/2013	09/12/2013	Về việc bổ nhiệm bà Lê Thị Mai Anh- Phó TGD làm TV HĐQT tạm thời nhiệm kỳ 2010-2014.
14	Số 501, 502, 503/NQHĐQT/2013	26/12/2103	Về việc giải thể CN Bắc Trung Bộ, CN Xí nghiệp In Bưu điện, CN Nhà máy Thẻ VTBD.

1.4 Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành : Tham gia họp định kỳ và có ý kiến đóng góp cho kế hoạch phát triển công ty.

1.5 Danh sách thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty

Tất cả các thành viên HĐQT của PTP đều có chứng chỉ về đào tạo quản trị Công ty.

2. Ban Kiểm soát

a/ Thành viên ban KS.

Ban Kiểm Soát có 03 người gồm:

Ông Hoàng Trường Giang - Trưởng ban Kiểm Soát. Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần.

Bà Nguyễn Thị Thủy - Thành viên Ban KS (Thành viên độc lập không điều hành).

Số cổ phần sở hữu: 2.800 cổ phần.

Bà Nguyễn Thị Thúy Vân - Thành viên Ban KS (Thành viên độc lập không điều hành).

Số cổ phần sở hữu: 2.813 cổ phần

b/ Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Họp định kỳ, kiểm soát báo cáo tài chính, công nợ và các mặt hoạt động của đơn vị, đóng góp ý kiến cho HĐQT. Trưởng ban tham gia họp tất cả các cuộc họp của HĐQT.

3. Các khoản thù lao, lương của thành viên HĐQT, BKS, lợi ích, giao dịch CĐNB:

a/ Thù lao, lương các thành viên HĐQT, BKS, CB quản lý

- Thù lao của HĐQT và BKS năm 2013 là :136 triệu đồng.
- Lương CT HĐQT kiêm TGD là 303 triệu đồng.
- Lương Tổng giám đốc là 195 triệu đồng.
- Lương 03 Phó TGD là: 431 triệu đồng.
- Lương của UV HĐQT kiêm Kế toán Trưởng Công ty: 133 triệu đồng.
- Lương của GD Xí nghiệp In DL kiêm Trưởng ban KS: 133 triệu đồng.
- Các giao dịch các bên liên quan:

Chi cổ tức 2013 cho Tập đoàn VNPT: 1.999.200.000 đồng.

Doanh thu bán hàng với Công ty Dịch vụ Viễn thông (VNPT): 42.000.000.000 đồng.

Doanh thu bán hàng với Công ty thông tin di động (VMS): 13.000.000.000 đồng.

474
3 T
HẠN
EN 1
IN
BIỆT
= 11

Ph

b/ Giao dịch của Cổ đông nội bộ

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	An Văn Tâm	Phó TGD	0	0%	20.000	0,29%	Mua

c/ Việc thực hiện các quy định về quản trị

HĐQT phấn đấu thực hiện tốt mục tiêu sản xuất kinh doanh ngành nghề truyền thống như: tốc độ tăng doanh thu, lợi nhuận và tổng tài sản... và định hướng cho đầu tư chiến lược dài hạn của Công ty mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra. HĐQT sẽ cố gắng đạt được một số mục tiêu mà trong các năm trước chưa hoàn thành như: việc mở rộng ngành nghề kinh doanh, tiến độ triển khai các dự án còn quá chậm... Do vậy, để thực hiện tốt các mục tiêu trên sẽ cần một số giải pháp sau:

- Tiếp tục đổi mới tái cơ cấu mô hình tổ chức của Công ty theo hướng giảm lao động gián tiếp tăng lao động trực tiếp sản xuất, bán hàng. Đồng thời xây dựng mới, hoàn thiện, sửa đổi các văn bản: Điều lệ, quy chế, quy định của Công ty và tổ chức triển khai, thực thi chặt chẽ có hiệu quả.

- Xây dựng phương pháp quản trị hiệu quả trên nền BSC và hệ thống công nghệ thông tin. Ứng dụng phương pháp quản lý lao động, tiền lương hiện đại, nâng cao thu nhập và tạo động lực cho người lao động.

- Kien toan bo may dieu hanh Cong ty tren co so doan ket, nhât tri cao tur HDQT den BGD de dieu hanh Cong ty mot cach hieu qua, thuc hien dung chien luec ma DHDCD da dinh.

- Duy tri va phat trien hoat dong kinh doanh dich vu truyen thong, giuu vung thi truong cu va phat trien thi truong moi, tim giai phap khac phuc va tang cungong cong tac quan ly de han che cac chi phi khong can thiet.

- Nghiên cứu và phát triển những lĩnh vực, ngành nghề mới, hướng tới mục tiêu đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh trên cơ sở phát huy tối đa thế mạnh ngành nghề truyền thống.

- Tinh toan co cau nguon von de co ke hoach huy dong von cho hoat dong dau tu va san xuat kinh doanh theo hinh thuc phat hanh co phieu hoac vay ngân hàng nhằm tối ưu hóa việc sử dụng nguồn vốn và đảm bảo an toàn tài chính của Công ty

- Chuyển đổi và khai thác những lợi thế về quỹ đất mà Công ty đang có theo hình thức tự đầu tư hoặc liên doanh, liên kết với các đối tác có thương hiệu, mạnh về tài chính, nguồn nhân lực và hệ thống quản trị điều hành tốt để triển khai nhằm đem lại hiệu quả cao cho Công ty.

IV. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

- Công bố thông tin trên hệ thống IDS Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước và Sở GDCK Hà Nội.
- Đăng tải trên trang website Công ty: www.ptp.vn và giải trình tại mục 5 Phần II: Báo cáo đánh giá của Ban TGD điều hành.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

- Công bố thông tin trên hệ thống IDS Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước và Sở GDCK Hà Nội.
- Đăng tải trên trang website Công ty: www.ptp.vn

Nơi Nhận:

- Ủy Ban CKNN (để b/c);
- Sở GDCK Hà Nội (để b/c);
- Tài Website;
- Lưu VT.



Ngô Mạnh Hùng

